

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG  
TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI  
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI

### TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 - Fax: (84-24) 6278 0136

Website: [www.scic.vn](http://www.scic.vn)

### TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI

Trụ sở chính: số 02 Trần Khánh Dư, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, VN

Điện thoại: 055. 382 1964 – 382 4053

Fax: 055.3822 144

Website: <https://xebuytchulai.com/>

### TỔ CHỨC TƯ VẤN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN VÀ THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG  
THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Điện thoại: (024) 3974 1771 - Fax: (0236) 3884 788

Website: [www.cts.vn](http://www.cts.vn)



CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI**

#### **TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**



**SCIC**

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 - Fax: (84-24) 6278 0136

Website: [www.scic.vn](http://www.scic.vn)

#### **TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI**

Trụ sở chính: số 02 Trần Khánh Dư, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, VN

Điện thoại: 055. 382 1964 – 382 4053

Fax: 055.3822 144

Website: <https://xebuytchulai.com/>

#### **TỔ CHỨC TƯ VẤN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN VÀ THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Điện thoại: (024) 3974 1771 - Fax: (0236) 3884 788

Website: [www.cts.vn](http://www.cts.vn)

## THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Tên tổ chức chào bán cổ phần : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà Nước
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng : **1.189.778 cổ phần** (Chiếm tỉ lệ 51% tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty)
- Tổng giá trị theo mệnh giá : **11.897.780.000 đồng** (Mười một tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng)
- Giá khởi điểm 01 cổ phần : 13.800 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm 01 lô cổ phần: **16.418.936.400 đồng/lô cổ phần**
- Phương thức chuyển nhượng vốn : Bán đấu giá công khai theo lô
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành
- Đơn vị tổ chức thực hiện bán đấu giá : Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng



**MỤC LỤC**

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	1
I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	6
1. Rủi ro về kinh tế.....	6
2. Rủi ro pháp luật.....	8
3. Rủi ro đặc thù.....	8
4. Rủi ro từ đợt chào bán.....	9
5. Rủi ro khác.....	9
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	10
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng .....	10
2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng.....	10
3. Tổ chức tư vấn .....	10
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	12
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....	13
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG .....	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	15
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	17
3. Hoạt động kinh doanh của Công ty: .....	19
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty .....	23
5. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	24
6. Chính sách đối với người lao động.....	24
7. Chính sách cổ tức.....	26
8. Tình hình tài chính .....	26
9. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng .....	30
10. Tài sản.....	31
11. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty .....	32
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty .....	34
(thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất, ...) .....	34
13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	34
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....	35
1. Tên cổ phần chuyển nhượng: .....	35





2. Loại cổ phần:.....	35
3. Mệnh giá: .....	35
5. Giá khởi điểm một cổ phần:.....	35
6. Giá khởi điểm 01 lô cổ phần:.....	35
7. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm: .....	35
8. Phương thức chuyển nhượng vốn: .....	35
9. Tổ chức thực hiện đấu giá:.....	35
10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: .....	36
11. Lập và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo cả lô:.....	36
12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài: .....	36
13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:.....	36
14. Các loại thuế có liên quan:.....	36
15. Các thông tin khác: .....	37
<b>VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....</b>	<b>37</b>
<b>VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>38</b>
<b>IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....</b>	<b>39</b>



## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty .....	16
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Công ty .....	17
Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu thuần .....	21
Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty .....	22
Bảng 5: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh .....	23
Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty .....	25
Bảng 7: Tình hình chi trả cổ tức .....	26
Bảng 8: Thời gian khấu hao Tài sản cố định .....	26
Bảng 9: Thuế và Các khoản nộp Nhà nước của Công ty .....	27
Bảng 10: Số dư các quỹ của Công ty .....	27
Bảng 11: Các khoản đầu tư tài chính của Công ty .....	28
Bảng 12: Các khoản phải thu của Công ty .....	28
Bảng 13: Các khoản phải trả của Công ty .....	29
Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty .....	29
Bảng 15: Danh sách thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, BKS và Kế toán trưởng .....	30
Bảng 16: Danh mục tài sản cố định của Công ty .....	31
Bảng 17: Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 .....	32

## DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty .....	18
---	----



**CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước và Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động SCIC;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương về việc công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- Hợp đồng Dịch vụ Tư vấn và Tổ chức bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi số 03/SCIC-VIETINBANK SECURITIES ký ngày 11/06/2019 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước và Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng;
- Quyết định số 286/QĐ-ĐTKDV ngày 13/10/2021 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi;
- Chứng thư thẩm định giá 02/TĐGTDN-CT ngày 20/09/2021 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Đà Nẵng
- Và các văn bản pháp luật khác có liên quan.





## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Nhằm mục đích đảm bảo tính minh bạch, công khai, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các Nhà đầu tư, chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư tham khảo trước phần này để có những đánh giá và quyết định phù hợp trong việc tham gia đầu tư của mình đối với cổ phiếu của CTCP Bến xe Quảng Ngãi.

### 1. Rủi ro về kinh tế

#### ❖ Tốc độ tăng trưởng kinh tế

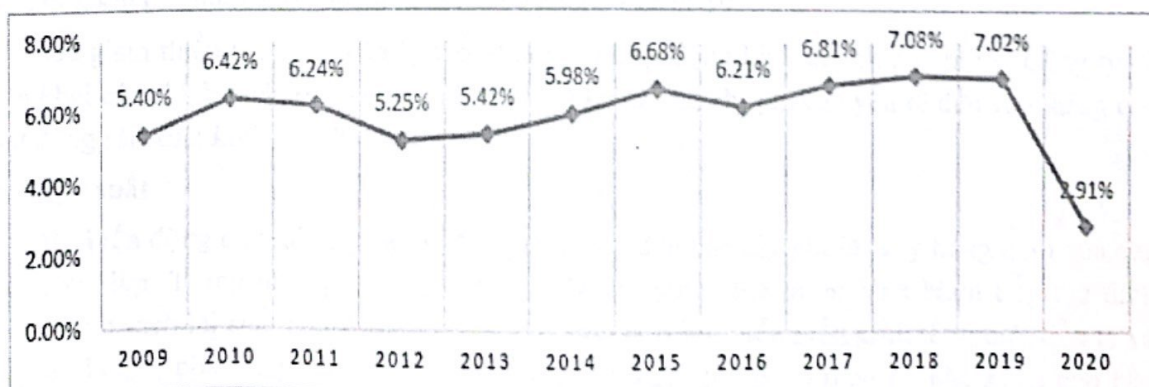
Tốc độ tăng trưởng kinh tế được coi là yếu tố vĩ mô quan trọng nhất ảnh hưởng đến tăng trưởng của hầu hết các ngành, các lĩnh vực trong nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế, đây là yếu tố sẽ tác động trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Những năm trở lại đây, nền kinh tế toàn cầu đã có sự tăng trưởng vượt bậc. Việt Nam vì thế cũng nhận được những tác động tích cực từ sự tăng trưởng chung của nền kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, những nỗ lực của Chính phủ nhằm kích thích nền kinh tế thông qua các chính sách tài khóa và tiền tệ linh hoạt nhưng vẫn giữ được những mục tiêu cơ bản của nền kinh tế như kiềm chế lạm phát, mặt bằng lãi suất và tỷ giá ổn định... đã giúp tình hình kinh tế vĩ mô nước ta trong những năm qua có bước chuyển mình mạnh mẽ.

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm 2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02% vượt mục tiêu Chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là hai năm liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%.

Trong năm 2020, dịch Covid-19 đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Tình hình xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam sang một số thị trường chính như Trung Quốc bị sụt giảm. Theo Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh tại Anh (CEBR), dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng trung bình 7% trong giai đoạn 2021 – 2025 và sẽ vươn lên vị trí thứ 19 thế giới vào năm 2035.

**Biểu đồ 1. Tỷ lệ tăng trưởng GDP hàng năm của Việt Nam**



Nguồn: Tổng cục Thống kê





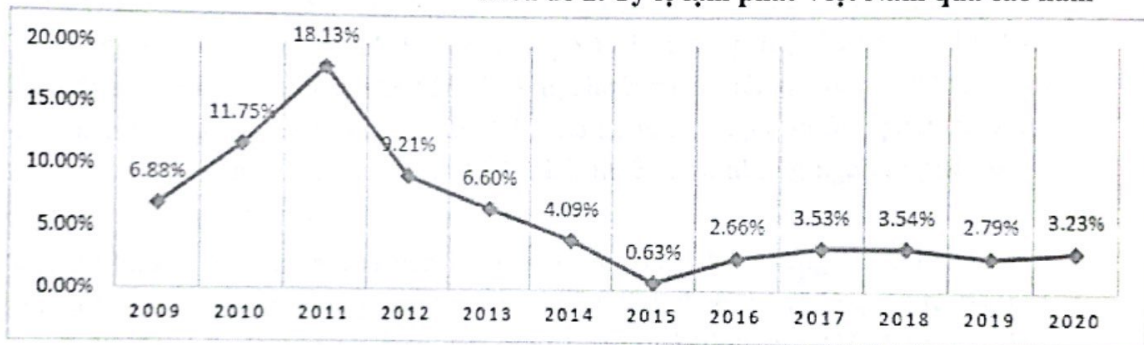
Việc áp dụng và điều hành nền kinh tế một cách ổn định và hiệu quả của Chính phủ sẽ giúp giảm thiểu các rủi ro kinh tế cho các doanh nghiệp nói chung, cho các doanh nghiệp địa bàn vùng miền như Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi nói riêng.

#### ❖ **Lạm phát**

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế.

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí sản xuất kinh doanh trong khi giá hàng hóa lại bị ảnh hưởng bởi nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, giảm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với doanh nghiệp trong nền kinh tế, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chỉ tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

**Biểu đồ 2. Tỷ lệ lạm phát Việt Nam qua các năm**



*Nguồn: Tổng cục Thống kê*

Trong thống kê mới đây của Tổng cục Thống kê (Bộ KH&ĐT), chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2021 chỉ tăng 1,16% so với cùng kỳ năm trước – mức thấp nhất kể từ năm 2016. CPI bình quân quý I/2021 cũng chỉ tăng 0,29%, mức tăng thấp nhất trong 20 năm, từ năm 2002. Nhưng điều này không có nghĩa là lạm phát không có áp lực từ nay tới cuối năm. Theo đó, áp lực lạm phát năm 2021 không hề nhỏ, đặc biệt trong bối cảnh nền CPI thấp trong năm 2020, khi giá xăng tạo đáy. Yếu tố chính tạo nên áp lực lạm phát từ nay tới cuối năm là kinh tế toàn cầu phục hồi, khi các nước đẩy nhanh tiêm chủng phòng Covid-19.

Để giảm thiểu tác động của lạm phát đối với hoạt động kinh doanh của mình, Công ty đã triển khai các chính sách, công cụ phù hợp nhằm kiểm soát chi phí các yếu tố đầu vào, nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### ❖ **Lãi suất**

Sự biến động của lãi suất sẽ tác động trực tiếp đến các chi phí lãi vay hàng năm của các doanh nghiệp. Trong những năm trở lại đây, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục điều hành chính sách lãi suất theo hướng giảm dần, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ và đặc biệt là lạm phát để giảm mặt bằng lãi suất cho vay, góp phần tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng.





Năm 2020-2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và tác động tiêu cực đến hoạt động kinh tế trên phạm vi toàn cầu. Để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tiến hành giảm lãi suất điều hành và hạ trần lãi suất tiền gửi. Trước động thái của Ngân hàng Nhà nước, các Ngân hàng Thương mại đồng loạt hạ lãi suất tiền gửi và lãi suất cho vay với các khoản vay mới và khoản vay hiện hữu. Theo đó, lãi suất tiền gửi dưới 6 tháng cao nhất chỉ còn 4,75%; mức giảm lãi suất là 0,5%-2,5% cho các khoản vay mới và giảm 0,75% - 1,5% cho các khoản vay hiện hữu. Để hạn chế rủi ro tối đa, Công ty đã thực hiện phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và nằm trong giới hạn quản lý rủi ro cho Công ty.

#### ❖ Tỷ giá hối đoái

Công ty ít chịu rủi ro về tỷ giá ngoại tệ do doanh thu và chi phí của Công ty chủ yếu phát sinh từ các đối tác trong nước.

### 2. Rủi ro pháp luật

Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật hướng dẫn liên quan. Đồng thời, Công ty cũng chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như định hướng phát triển, những ưu đãi, khuyến khích, hay hạn chế, các chính sách thuế.... về những ngành nghề hoạt động kinh doanh chính của Công ty.

Với xu hướng phát triển của nền kinh tế, Chính phủ đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, hệ thống luật pháp của Việt Nam hiện nay đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các quy định của Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

### 3. Rủi ro đặc thù

Hiện nay Bến xe Quảng Ngãi là nơi trung chuyển hành khách và hàng hóa đến và đi các tỉnh miền Trung, miền Nam. Trong giai đoạn tăng trưởng kinh tế, nhiều doanh nghiệp vận tải liên tục đầu tư lượng xe gấp nhiều lần so với lượng xe hiện có dẫn đến đòi hỏi Bến xe Quảng Ngãi phải liên tục đầu tư hạ tầng mặt bằng để đáp ứng nhu cầu các hãng xe. Còn trong giai đoạn kinh tế suy thoái cũng như giai đoạn dịch bệnh SARS-CoV-2 vừa qua, Bến xe Quảng Ngãi sẽ phải đối mặt với nhu cầu đi lại sụt giảm của người dân cũng như nhu cầu vận tải hàng hóa đường bộ sụt giảm, dẫn đến rủi ro kinh doanh của cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, Bến xe Quảng Ngãi cũng có rủi ro về giá nguyên vật liệu là nhiên liệu xăng dầu. Nếu giá nhiên liệu cao sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp vận tải lưu thông qua Bến xe Quảng Ngãi, nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa có thể giảm đi. Điều này có thể ảnh hưởng đến lưu lượng xe qua bến của Bến xe Quảng Ngãi. Do đó, rủi ro về nhiên liệu cũng gián tiếp ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động của Bến xe Quảng Ngãi.



**4. Rủi ro từ đợt chào bán**

Việc chào bán cổ phiếu của Tổng công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Bến xe Quảng Ngãi thành công hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: diễn biến tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu cổ phiếu ngành Dịch vụ vận tải và kinh doanh mua bán xăng dầu, cung cầu cổ phiếu toàn thị trường cũng như tâm lý, sự kỳ vọng của nhà đầu tư vào cổ phiếu Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi tại thời điểm chào bán.

Đợt chào bán có rủi ro là chuyển nhượng không thành công số cổ phần dự định chào bán, tuy nhiên đây là đợt chào bán nhằm chuyển quyền sở hữu cổ phần tại Doanh nghiệp, không phải thuộc đợt chào bán huy động vốn, do đó trong trường hợp chuyển nhượng không thành công thì cũng không ảnh hưởng đến hoạt động của Doanh nghiệp.

**5. Rủi ro khác**

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.



## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC)

Ông Lê Song Lai

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng

Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi

Ông Võ Trọng Phương

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 3. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng (VietinBank Securities)

Bà Lê Diệu Thúy

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng (VietinBank Securities) tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng Dịch vụ Tư vấn và Tổ chức bán cổ phần tại Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi số 03/SCIC-VIETINBANK SECURITIES ký ngày 11/06/2019 với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

– Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu.

– Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại tính đến ngày 30/6/2021 đã được công bố công khai (riêng chỉ tiêu số cổ phần nắm giữ và số lao động được cập nhật đến ngày 30/9/2021). Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này;





– Chúng tôi giả định rằng Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;

– VietinBank Securities, nhân viên của VietinBank Securities (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi cho SCIC, chính Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi và các khách hàng khác của VietinBank Securities và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình, VietinBank Securities và SCIC không có trách nhiệm nếu thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi cung cấp không trung thực với thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.



### III. CÁC KHÁI NIỆM

Một số từ hoặc nhóm từ sử dụng trong Bản Công bố thông tin được hiểu như sau:

BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban Kiểm soát
CP	: Cổ phần
CTCP	: Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
DT	: Doanh thu
DTT	: Doanh thu thuần
EPS	: Earning Per Share (thu nhập trên một cổ phiếu)
GDCK	: Giao dịch chứng khoán
GTGT	: Giá trị gia tăng
HD SXKD	: Sản xuất kinh doanh
HĐQT	: Hội đồng Quản Trị
QĐ	: Quyết định
SX	: Sản xuất
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyên nhượng/ Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi	: Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi
Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng/SCIC	: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Tổ chức thực hiện đấu giá	: Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng
Tổ chức tư vấn/ VietinBank Securities	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBND	: Ủy ban nhân dân
VĐL	: Vốn điều lệ






#### IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

##### 1. Tóm tắt thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)

###### 1.1. Thông tin chung

Tên đầy đủ	:	TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
Tên Tiếng Anh	:	STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION
Tên viết tắt	:	SCIC
Loại hình doanh nghiệp	:	Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Nguyễn Chí Thành – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Trụ sở chính	:	Tầng 23- Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
Điện thoại	:	(84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136
Website	:	<a href="http://www.scic.vn">www.scic.vn</a>
Logo	:	 SCIC

Vốn điều lệ : 19.000.000.000.000 VNĐ (Mười chín nghìn tỷ đồng)

###### 1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin, ...

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/6/2010.

Ngày 1 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

**1.3. Lĩnh vực hoạt động**

- Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp
  - + Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
  - + Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
  - + Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC.
- Đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp
  - + Đầu tư vào những ngành, lĩnh vực quan trọng cần có sự tham gia của Nhà nước;
  - + Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
  - + Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
  - + Đầu tư trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán thông qua mua bán cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính khác.
- Dịch vụ tư vấn tài chính
  - + Tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp;
  - + Tư vấn cổ phần hóa;
  - + Tư vấn đầu tư;
  - + Bảo lãnh phát hành cổ phiếu, trái phiếu
- Huy động vốn
  - + Vay vốn;
  - + Phát hành trái phiếu trên thị trường trong và ngoài nước;
  - + Nhận ủy thác các nguồn vốn đầu tư
- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn
  - + Tổ chức, tham gia các diễn đàn đầu tư trong nước và quốc tế;
  - + Đàm phán, ký kết, tiếp nhận các khoản vay, viện trợ của nước ngoài
- Các dịch vụ hỗ trợ khác
  - + Tổ chức chương trình đào tạo cho doanh nghiệp có vốn góp của SCIC;
  - + Tổ chức hội thảo, cung cấp thông tin kinh tế, cơ hội đầu tư cho doanh nghiệp trong và ngoài nước

**2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng**

SCIC là cổ đông Nhà nước và là cổ đông nắm giữ cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.

**3. Số cổ phần sở hữu**

SCIC hiện đang sở hữu là **1.189.778 cổ phần** (chiếm tỷ lệ 51% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ) của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.





## V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu chung về Công ty

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI
- Tên tiếng Anh : QUANG NGAI CAR STATION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt :
- Trụ sở chính : số 02 Trần Khánh Dư, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
- Số điện thoại : 055. 382 1964 – 382 4053 Fax: 055.3822 144
- Vốn điều lệ : 23.328.940.000 đồng (Hai mươi ba tỷ, ba trăm hai mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng) (\*)

(\*) Theo Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi, Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ quỹ đầu tư phát triển cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 266% (tương ứng phát hành thêm 16.954.910.000 đồng). Vốn điều lệ công ty được tăng lên thành 23.328.940.000 đồng theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300198301 được Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp, thay đổi lần 4 vào ngày 06/07/2021 (Cấp lần đầu ngày 17/9/2008 với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3403000195).

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Trọng Phương – Chức vụ: Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Quản lý, kinh doanh và khai thác bến xe, trạm, điểm đậu, đỗ thuộc đường bộ;
  - + Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng cơ sở bến bãi, điểm đậu đỗ theo định kỳ;
  - + Dịch vụ nhận ủy thác bán vé, cho thuê quầy bán vé, ki ốt;
  - + Tổ chức trông giữ xe ban đêm tại các bến xe;
  - + Tổ chức vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt;
  - + Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe;
  - + Kinh doanh các dịch vụ phục vụ hành khách và lái xe;
  - + Dịch vụ vận tải hành khách (thuê bao, hợp đồng, cưới hỏi, tham quan và du lịch);
  - + Kinh doanh mua bán xăng dầu, nhớt các loại, vật tư trang thiết bị phục vụ chuyên ngành giao thông vận tải.

#### 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi được hình thành từ việc cổ phần hóa Công ty Quản lý Bến và Dịch vụ Vận tải Quảng Ngãi theo Quyết định số 1485/QĐ-UBND ngày 05/09/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần kể từ ngày 17/09/2008 (theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu số 3403000195 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/9/2008).



Công Ty Cổ Phần Bến Xe Quảng Ngãi tiền thân là Bến xe khách Quảng Ngãi, trực thuộc Xí nghiệp Công tư hợp doanh vận tải ô tô Bắc Nghĩa Bình (Thời kỳ trước năm 1989). Từ khi xóa bỏ chế độ bao cấp chuyển qua cơ chế kinh tế thị trường theo định hướng Xã hội chủ nghĩa, Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi đề nghị UBND Tỉnh Quảng Ngãi tách bộ phận Bến xe hoạt động độc lập nhằm đảm bảo tổ chức quản lý và hoạt động của Bến xe khách theo chế độ hạch toán kinh tế kinh doanh dịch vụ thuộc chuyên ngành vận tải.

Ngày 26/07/1989 UBND Tỉnh Quảng Ngãi ban hành quyết định số 912/QĐ-UB thành lập Xí nghiệp với tên gọi là Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Ngãi và chính thức đi vào hoạt động kinh doanh hạch toán độc lập và có tư cách pháp nhân kể từ khi quyết định có hiệu lực thi hành.

Ngày 25/06/1992, Xí nghiệp Bến xe khách một lần nữa làm thủ tục xin thành lập lại Doanh nghiệp Nhà nước “ Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Ngãi” và được UBND Tỉnh Quảng Ngãi ban hành quyết định số 1207/QĐ – UB ngày 09/09/1992 thành lập Doanh nghiệp Nhà nước Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Ngãi.

Năm 2005 nhằm đưa doanh nghiệp ngày một phát triển hơn, Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Ngãi lập phương án sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp trong giai đoạn từ năm 2003 – 2005 và đã được các Sở , ban ngành của Tỉnh đồng ý và được UBND Tỉnh Quảng Ngãi ban hành quyết định số 164/QĐ-UB ngày 18/ 9/2005 về việc đổi tên Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Ngãi thành Công ty Quản lý Bến và Dịch vụ Vận tải Quảng Ngãi và được Sở Kế hoạch đầu tư Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3406000001.

Ngày 28/9/2007, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 2136/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp của Công ty Quản lý bến và Dịch vụ vận tải Quảng Ngãi để tiến hành cổ phần hóa.

Ngày 5 tháng 9 năm 2008, Ủy ban Nhân dân Tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số: 1485/QĐ-UBND về việc Cổ phần hóa “Công ty quản lý Bến và Dịch vụ Vận tải Quảng Ngãi” và thành lập “Công ty Cổ phần Bến Xe Quảng Ngãi” .

Ngày 17 tháng 9 năm 2008, Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3403000195 cho Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi, Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300198301 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp, thay đổi lần 4 ngày 06/07/2021.

### 1.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến ngày 30/09/2021

**Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty**

STT	Thành phần	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%) /VĐL thực góp
<b>Cá nhân</b>				
1	Trong nước	46	1.139.090	48,83%





2	Nước ngoài	0	0	0%
<b>Tổ chức</b>				
1	Trong nước	2	1.193.804	51,17%
2	Nước ngoài	0	0	0%
<b>Cổ phiếu quỹ</b>		0	0	0%
<b>Tổng</b>		<b>48</b>	<b>2.332.894</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt đến ngày 30/09/2021 của Công ty Bến xe Quảng Ngãi*

#### 1.4. Danh sách các cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Công ty tính đến ngày 30/09/2021

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Công ty đến ngày 30/09/2021**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	Tầng 23, Tòa nhà Charm Vít, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	1.189.778	51%
	<b>Tổng</b>		<b>1.189.778</b>	<b>51%</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt đến ngày 30/09/2021 của Công ty Bến xe Quảng Ngãi*

#### 1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty;

❖ Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

➤ **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charm Vít, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi: 51% vốn điều lệ

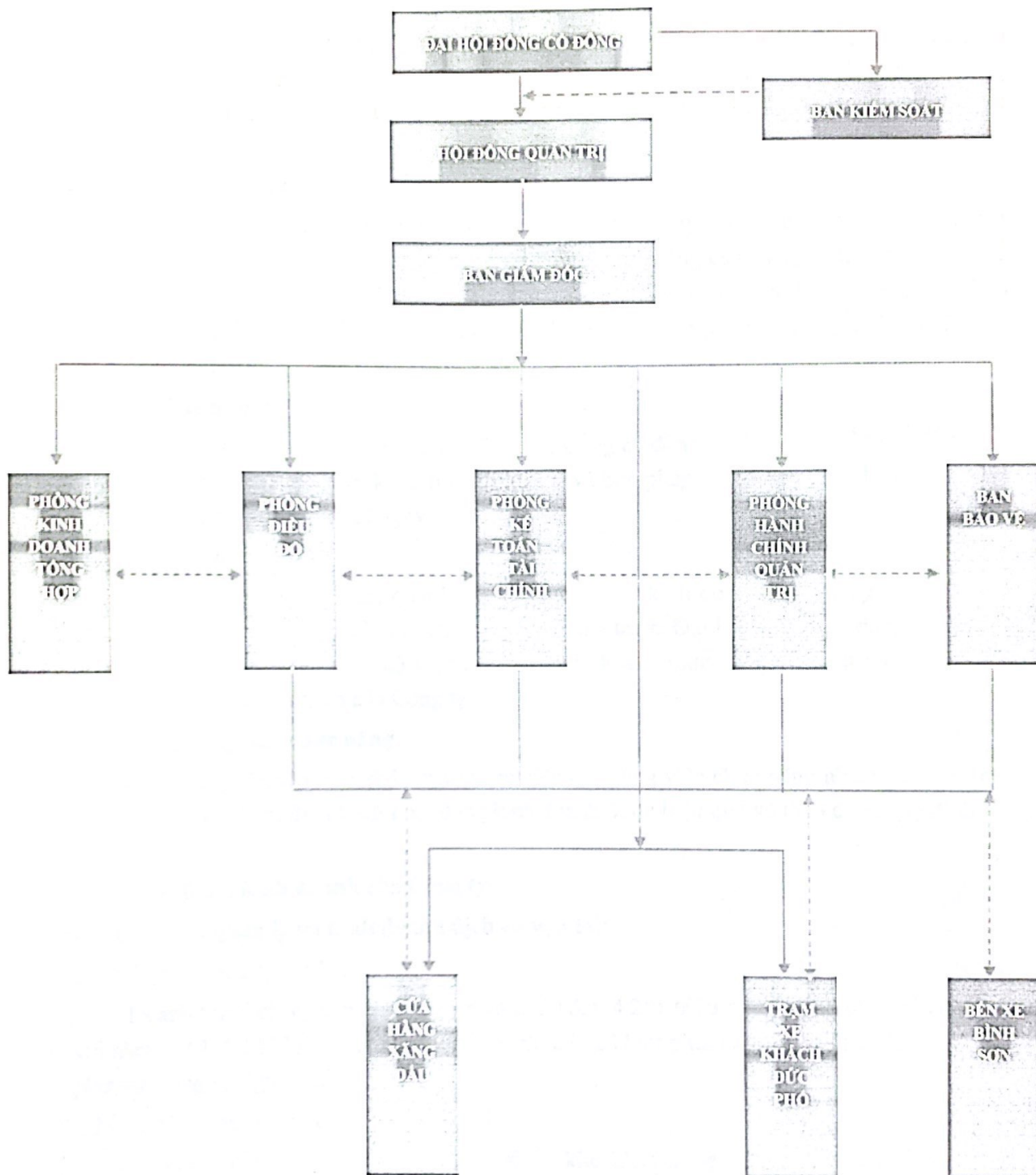
❖ Công ty con của Công ty và những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

#### 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 09 thông qua ngày 17/06/2020. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.



Sơ đồ 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



- > : Quan hệ trực tiếp  
- - - - -> : Quan hệ giám sát  
< - - - -> : Quan hệ chức năng giữa các phòng / ban / đơn vị





➤ **Đại Hội Đồng Cổ đông**

Đại Hội Đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền thảo luận và thông qua những chính sách phát triển dài hạn và ngắn hạn của Công ty, bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty và những vấn đề khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

➤ **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

➤ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại Hội Đồng cổ đông, do Đại Hội Đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

➤ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Đại hội Đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

➤ **Các phòng ban chức năng**

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động kinh doanh được hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật.

**3. Hoạt động kinh doanh của Công ty:**

**3.1. Công tác quản lý và kinh doanh dịch vụ vận tải:**

**3.1.1. Dịch vụ vận tải tại bến**

Doanh thu dịch vụ vận tải tại bến năm 2020 đạt: 4.261 triệu đồng, giảm 689 triệu đồng so với năm 2019, đạt 101,45% /Kế hoạch 2020, với 27.428 lượt phương tiện xuất bến đi đến các địa phương trong và ngoài tỉnh.

**3.1.2. Kinh doanh dịch vụ vận tải bằng xe buýt**

Đây là loại hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2020 khi dịch Covid-19 bùng phát trong các tháng 3, 4, 8 và tháng 9 ở Quảng Ngãi; đội xe buýt với 09 xe phải ngưng hoạt động, 09 nhân viên lái xe và 09 nhân viên bán vé không có việc làm phải ngưng việc nhưng công ty vẫn chi trả lương và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động để người lao động yên tâm công tác.

Tình trạng xe dù, xe taxi tranh dành bắt khách vẫn diễn ra và ngày càng phức tạp ngay tại các điểm dừng, đón, trả khách của Công ty và tại Cảng hàng không sân bay Chu Lai. Trong khi



đó, vào mùa mưa bão thì tần suất bay của các Hãng hàng không giảm do thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp ở khu vực Miền Trung, khách du lịch giảm, chủ yếu là khách nội địa ...

Vì vậy, doanh thu xe buýt năm 2020 đạt: 10.937 triệu đồng, giảm 2.548 triệu đồng so với năm 2019, đạt 128,68% KH 2020.

Trong đó:

+ Doanh thu vé xe buýt: 8.053 triệu đồng

+ Doanh thu trợ giá xe buýt của UBND tỉnh: 2.884 triệu đồng.

### 3.1.3. Kinh doanh cho thuê mặt bằng, ki ốt, vận tải hợp đồng:

Loại hình kinh doanh này cũng phụ thuộc rất lớn vào lượng hành khách thông qua bến và nhu cầu của đối tác khi thực hiện kinh doanh các loại hình kinh doanh dịch vụ phụ trợ tại Bến xe. Tuy nhiên, năm 2020 khi dịch Covid-19 bùng phát, tất cả các đơn vị vận tải phải ngừng hoạt động trong các tháng thực hiện giãn cách xã hội, thì lượng hành khách thông qua bến cũng phải giảm đi khoảng 40% so với năm 2019; chính vì vậy, một số doanh nghiệp vận tải, các hộ kinh doanh đã gửi đơn đề nghị Công ty miễn, giảm tiền thuê mặt bằng, gara, ki ốt do khó khăn trong kinh doanh.

Tổng số tiền Công ty đã miễn giảm cho các đơn vị, cá nhân thuê mặt bằng, gara, ki ốt trong năm 2020 là: 221.564.000 đồng (Trong đó: 22 hợp đồng thuê mặt bằng, 34 hợp đồng thuê vận tải, 08 hợp đồng đậu đỗ, 03 hợp đồng vận chuyển hành khách).

+ Doanh thu cho thuê mặt bằng, ki ốt: 2.313 triệu đồng;

+ Doanh thu vận tải theo hợp đồng: 9,8 triệu đồng.

### 3.1.4. Hoạt động vận tải ở 02 bến vệ tinh:

#### a. Trạm điều hành Đức Phổ:

Trong năm 2020, số lượng xe đăng ký hoạt động tại Trạm giảm chỉ còn 02 xe/ngày, phần lớn là các xe bỏ phiên, chuyển hoặc chấm dứt hoạt động. Những nguyên nhân trên, đã phần nào làm ảnh hưởng đến doanh thu của Trạm, trong đó:

+ Doanh thu dịch vụ vận tải năm: 158,9 triệu đồng, giảm 61,1 triệu đồng so với năm 2019, đạt 83,65%/ Kế hoạch.

#### b. Bến xe Bình Sơn:

Doanh thu Bến xe Bình Sơn năm 2020 chỉ đạt 326 triệu đồng, giảm 80 triệu đồng so với năm 2019, đạt 105,28%/ Kế hoạch;

Khó khăn của Bến xe Bình Sơn là trụ sở đã bàn giao lại cho UBND huyện Bình Sơn theo Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 về bãi bỏ Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.

Hiện tại, UBND tỉnh Quảng Ngãi chưa phê duyệt đề án cho thuê đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác HTX Bình Sơn (Bến xe Bình Sơn), và Công ty kiến nghị và đã được UBND tỉnh có văn bản số 2659/UBND-KT ngày 12/06/2020 về việc tạm thời sử dụng công trình nhà làm việc Hợp tác xã giao thông vận tải huyện Bình Sơn mượn lại trụ sở để tiếp tục quản lý,





sử dụng và khai thác hoạt động Bến xe Bình Sơn về việc điều phối cấp lệnh cho các đơn vị vận tải trong thời gian chưa phê duyệt sắp xếp lại cơ sở nhà, đất trên địa bàn huyện Bình Sơn.

### 3.2. Kinh doanh mua bán xăng dầu:

Năm 2020, kinh doanh mua bán xăng dầu gặp rất nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân tác động đã được dự báo tại Báo cáo số 26/BC-BXQN ngày 18/06/2020 của Ban điều hành Công ty trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020; ngoài ra do ảnh hưởng của dịch covid – 19 các đơn vị vận tải ngừng hoạt động; đặc biệt xe buýt Mai Linh dừng hẳn hợp đồng đổ xăng dầu với Công ty từ tháng 9/2020 nên sản lượng dầu bán ra giảm đi rất nhiều. Vì vậy, kết quả kinh doanh mua bán xăng dầu đạt như sau:

+ Tổng doanh thu xăng dầu: 19.950 triệu đồng, giảm 14.655 triệu đồng so với năm 2019, đạt 68,09% KH 2020.

+ Lãi gộp xăng dầu: 1.109 triệu đồng, giảm 652 triệu đồng so với năm 2019.

Trong đó: sản lượng xăng 258.120 (lít), dầu 1.399.573 (lít).

### 3.3. Công tác đầu tư xây dựng dự án Bến xe Quảng Ngãi:

Dự án Bến xe Quảng Ngãi giai đoạn I đã hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng với tổng mức đầu tư: 53.232.279.834 đồng (kết quả kết luận của kiểm toán đã thanh tra, kiểm tra ngày 31/12/2019). Hiện nay, Ban điều hành Công ty đã hoàn tất các thủ tục trình phê duyệt (giai đoạn 1) dự án hoàn thành cho Hội đồng quản trị và đang chờ ý kiến, kiểm tra, thẩm định, thống nhất của SCIC để Hội đồng quản trị ban hành quyết định phê duyệt dự án hoàn thành.

### 3.4. Cơ cấu doanh thu

**Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu thuần giai đoạn 01/01/2019 – 31/12/2020**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Tăng / giảm 2020 so với 2019 (%)
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	
1	Doanh thu bán hàng	34.606	61,07%	20.078	51,74%	(41,98%)
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	22.057	38,93%	18.727	48,26%	(15,10%)
<b>Tổng cộng</b>		<b>56.662</b>	<b>100,00%</b>	<b>38.805</b>	<b>100,0%</b>	<b>(31,51%)</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty

Năm 2020, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 38,81 tỷ đồng, giảm 17,85 tỷ đồng (tương ứng giảm 31,51%) so với năm 2019.

Trong đó, doanh thu bán hàng năm 2020 là 20,078 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 51,74% cơ cấu doanh thu. Doanh thu cung cấp dịch vụ là 18,73 tỷ đồng, chiếm 48,26% cơ cấu doanh thu.



### 3.5 Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh

**Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Tăng / giảm 2020 so với 2019 (%)
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	
1	Giá vốn hàng bán	44.449	78,44%	30.410	78,37%	(31,58%)
1.1	Giá vốn của hàng hóa đã bán	32.824	57,93%	18.952	48,84%	(42,26%)
1.2	Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	11.606	20,48%	11.442	29,49%	(1,41%)
1.3	Giá trị hàng tồn kho mất mát trong năm	19	0,03%	17	0,04%	(10,53%)
2	Chi phí tài chính	342	0,60%	2.250	5,80%	557,89%
3	Chi phí bán hàng	1.154	2,04%	1.341	3,46%	16,20%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.063	8,94%	6.090	15,69%	20,28%
<b>Tổng</b>		<b>51.008</b>	<b>90,02%</b>	<b>40.091</b>	<b>103,31%</b>	<b>(21,40%)</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty

Trong năm 2020, tổng chi phí hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty là 40 tỷ đồng, chiếm 103,31% so với tổng doanh thu thuần năm 2020. Trong đó, giá vốn hàng bán là 30,41 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 78,37% tổng doanh thu thuần; chi phí tài chính là 2,25 tỷ đồng, chiếm 5,80% doanh thu thuần; chi phí bán hàng là 1,34 tỷ đồng, chiếm 3,46% doanh thu thuần, chi phí quản lý doanh nghiệp là 6,09 tỷ đồng, chiếm 15,69% tổng doanh thu thuần Công ty năm 2020.

### 3.6 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế

Logo Công ty:







**4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 01/01/2019 – 31/12/2020**

**Bảng 5: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng giảm 2020 so với 2019 (%)
Tổng giá trị tài sản (triệu đồng)	71.542	64.377	(10,02%)
Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	28.095	24.000	(14,58%)
Doanh thu thuần (triệu đồng)	56.662	38.805	(31,51%)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD (triệu đồng)	5.656	(1.283)	(122,68%)
Lợi nhuận khác (triệu đồng)	(198)	639	(422,73%)
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	5.458	(645)	(111,82%)
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	4.327	(654)	(115,11%)
Giá trị sổ sách trên cổ phần (đồng)	44.077	37.653	(14,57%)
Lãi cơ bản trên cổ phần (đồng)	3.889	(1.025)	(126,36%)

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty*

Tại thời điểm 31/12/2020 tổng tài sản Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi là 64,38 tỷ đồng, giảm 7,16 tỷ đồng (tương ứng giảm 10%) so với thời điểm 31/12/2019. Nguyên nhân chủ yếu là do tài sản cố định trong năm 2020 giảm 4,9 tỷ đồng so với cuối năm 2019, các khoản phải thu ngắn hạn trong năm 2020 giảm 1,3 tỷ đồng so với cuối năm 2019.

Vốn chủ sở hữu năm 2020 là 24 tỷ đồng, giảm 4 tỷ đồng so với năm 2019. Nguyên nhân do năm 2020, Công ty giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ 4,3 tỷ năm 2019 xuống còn 232 triệu năm 2020.

Năm 2020, Doanh thu thuần của Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi là 38,81 tỷ đồng, giảm 17,85 tỷ (tương ứng giảm 31,51%) so với năm 2019. Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu từ các hoạt động trong năm 2020 đều chịu ảnh hưởng của dịch Covid 19.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là -654 triệu đồng, giảm 4.981 tỷ đồng (tương ứng giảm 115,11%) so với năm 2019. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu năm 2020 là -1.205 đồng/cổ phiếu, giảm 126,36% so với năm 2019.

Kể từ năm 2020 trở đi, dự án Bến xe Quảng Ngãi (số 02 Trần Khánh Dư, TP Quảng Ngãi) đã hoàn thành xong và tính chi phí khấu hao hằng năm tăng và chi phí lãi vay cho dự án không còn được vốn hóa vào giá thành Công trình, dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng và phát sinh chi phí tài chính của lãi vay dự án ( 2 khoản chi phí này khoảng gần 5 tỉ đồng / năm).



## **5. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **5.1 Triển vọng phát triển của ngành**

Khi nền kinh tế đang ngày càng được cải thiện và phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, văn minh và trật tự đô thị là một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ phát triển kinh tế, xã hội đô thị. Do vậy, việc phát triển vận tải hành khách công cộng đang được Nhà nước rất quan tâm phát triển đặc biệt là trong giai đoạn Chính phủ đang đẩy mạnh phát triển ngành dịch vụ và công nghiệp không khói (du lịch).

Trong tương lai, Chính phủ luôn có những chính sách nhằm bảo vệ các Doanh nghiệp kinh doanh lành mạnh, có định hướng phát triển tốt, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp này bằng các chủ trương chính sách ưu đãi nhằm đảm bảo cho định hướng của Chính phủ trở thành thực tế. Theo đó, bộ mặt của tỉnh sẽ được thể hiện rõ nét qua hệ thống vận tải công cộng mà Taxi, xe bus ... là những đại diện tiêu biểu.

Với tốc độ phát triển như hiện nay, trong thời gian tới ngành giao thông vận tải nói chung sẽ phát triển và tăng trưởng khi nền kinh tế phục hồi.

### **5.2 Triển vọng phát triển của Công ty**

- Địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là tỉnh ven biển nằm ở vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ, Việt Nam, nằm ở tâm điểm của cả nước, Quảng Ngãi có vị trí mang tầm chiến lược trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung Việt Nam và Hành lang kinh tế Đông – Tây, các tuyến giao thông về đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không thuận tiện và thông suốt, là cửa ngõ ra biển của các tuyến đường hành lang Đông – Tây nối với đường hàng hải quốc tế qua biển Đông và Thái Bình Dương.

- Với việc phát triển kinh tế trong nước nói chung cũng như tỉnh Quảng Ngãi nói riêng, ngành giao thông đường bộ luôn là ngành được Ban lãnh đạo Tỉnh cũng như Xã hội quan tâm để phát triển và cũng như tạo những điều kiện thuận lợi nhất.

- Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi tiền thân là Bến xe khách Quảng Ngãi, trực thuộc Xi nghiệp Công tư hợp doanh vận tải ô tô Bắc Nghĩa Bình (Thời kỳ trước năm 1989). Tính đến nay, Bến xe Quảng Ngãi đã có bề dày lịch sử hoạt động hơn 31 năm trong ngành giao thông vận tải với nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành và kinh doanh dịch vụ bến xe địa phương cũng như tại khu vực Miền Trung. Do đó, Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi là Doanh nghiệp sẽ có nhiều tiềm năng phát triển trong tương lai khi tham chiếu với tốc độ phát triển ngành giao thông vận tải Việt Nam trong những năm qua.

## **6. Chính sách đối với người lao động**

### **6.1 Cơ cấu lao động Công ty tại 30/9/2021**

Tính đến 30/9/2021, tổng số nhân viên tại Công ty là 62 người với cơ cấu cụ thể như sau:





Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng
<b>Theo trình độ</b>			
1	Đại học	30	48,39%
2	Cao đẳng, Trung cấp	12	19,35%
3	Lao động nghề, chưa qua đào tạo	20	32,26%
<b>Tổng cộng</b>		<b>62</b>	<b>100%</b>
<b>Theo giới tính</b>			
1	Nam	42	67,74%
2	Nữ	20	32,26%
<b>Tổng cộng</b>		<b>62</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi*

## 6.2 Chính sách đối với người lao động

- Công ty thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật lao động về chế độ làm việc, lương, thưởng, chi trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động;
- Công ty thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách đối với người lao động như: đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ trợ cấp, ốm đau thai sản, ... đảm bảo tuân thủ các chế độ chính sách đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật về lao động, hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể. Khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ ...;
- Thăm hỏi động viên kịp thời cán bộ công nhân viên khi có việc hiếu hỷ, ốm đau, tổ chức quyên góp giúp đỡ cán bộ công nhân viên khi gặp hoàn cảnh khó khăn;
- Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp được đặc biệt quan tâm chú trọng, việc huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và trang bị bảo hộ lao động được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.
- Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;
- Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp;



- Mức lương bình quân năm 2020: 7.500.000 đồng/người/tháng;

## 7. Chính sách cổ tức

**Bảng 7: Tình hình chi trả cổ tức**

Năm	Tỷ lệ cổ tức (theo mệnh giá)	Hình thức chi trả	Tình hình chi trả
2017	51%	Cổ tức Tiền mặt	Đã chi trả trong năm 2018
2018	51%	Cổ tức Tiền mặt	Đã chi trả trong năm 2019
2019	25%	Cổ tức Tiền mặt	Đã chi trả trong năm 2020
2020	3,24%	Cổ tức Tiền mặt	Chưa trả

Nguồn: Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi

## 8. Tình hình tài chính

### 8.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng và tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### ❖ Trích khấu hao TSCĐ:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Mức khấu hao được xác định căn cứ vào nguyên giá và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của bộ Tài chính, cụ thể:

**Bảng 8: Thời gian khấu hao Tài sản cố định**

STT	Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 15 năm
2	Phương tiện vận tải	8 - 10 năm
3	Thiết bị dụng cụ quản lý	6 - 8 năm

Nguồn: Theo Thuyết minh BCTC đã kiểm năm 2020 của Công ty

#### ❖ Các khoản phải nộp theo luật định



**Bảng 9: Thuế và Các khoản nộp Nhà nước của Công ty***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.034	3
2	Thuế thu nhập cá nhân	30	31
3	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-
4	Các loại thuế khác	-	-
5	Phí và lệ phí	-	-
<b>Tổng</b>		<b>1.064</b>	<b>34</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty

Thuế và Các khoản nộp nhà nước của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 34 triệu đồng, giảm 1,03 tỷ đồng (tương ứng giảm 96,8%) so với thời điểm cuối năm 2019. Các khoản mục này phát sinh bình thường theo hoạt động kinh doanh hằng năm và số dư cuối năm sẽ giảm sau khi công ty hoàn thành việc nộp cho Nhà nước.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm và mục tiêu phát triển của Công ty, đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

**Bảng 10: Số dư các quỹ của Công ty***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020
1	Quỹ đầu tư phát triển	17.394	17.394 (*)
2	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	852	731
<b>Tổng cộng</b>		<b>18.246</b>	<b>18.125</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty

(\*) Quỹ đầu tư phát triển của Công ty đạt khoảng 17,39 tỷ đồng vào thời điểm 31/12/2020. Quỹ này hình thành từ lợi nhuận sau thuế của các năm trước trích theo nghị quyết đại hội cổ đông. Trong đó, lợi nhuận từ thu nhập khác (tiền đền bù dự án bến xe 26 Lê thánh Tôn) của niên độ kế toán 2017 sau khi nộp thuế TNDN số còn lại trích ghi tăng Quỹ đầu tư phát triển 15.370 triệu đồng. Theo Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/06/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi, Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 266% (tương ứng phát hành thêm 16.954.910.000 đồng). Vốn điều lệ Công ty được tăng lên thành 23.328.940.000 đồng (theo Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 4300198301 được Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp, thay đổi lần 4 vào ngày 06/07/2021)

Quỹ khen thưởng và phúc lợi cuối năm 2020 đạt 731 triệu đồng, giảm 121 triệu so với cuối năm 2019.

❖ **Tình hình đầu tư****Bảng 11: Các khoản đầu tư tài chính của Công ty***Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
<b>I</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	–	–
1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	–	–
<b>II</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	–	–
<b>Tổng cộng</b>		–	–

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty*❖ **Tình hình công nợ**▪ **Các khoản phải thu:****Bảng 12: Các khoản phải thu của Công ty***Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>4.372</b>	<b>3.017</b>
1	Phải thu khách hàng	1.622	917
2	Trả trước cho người bán	500	
3	Phải thu ngắn hạn khác	2.250	2.200
Dự phòng		0	-100
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.372</b>	<b>3.017</b>

*Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty*

Tại thời điểm 31/12/2020, Khoản phải thu ngắn hạn là 3,017 tỷ đồng, giảm 1,355 tỷ đồng (tương ứng giảm 31%) so với thời điểm 31/12/2019. Nguyên nhân chủ yếu do khoản phải thu khách hàng giảm 705 triệu đồng cuối năm 2019, khoản phải thu ngắn hạn khác giảm 50 triệu đồng.

Tại thời điểm 31/12/2010, Công ty không có các khoản phải thu dài hạn.





▪ **Các khoản phải trả:**

**Bảng 13: Các khoản phải trả của Công ty**

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020	Tăng / giảm
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>19.052</b>	<b>17.084</b>	<b>(10,33%)</b>
1	Phải trả cho người bán	6.446	5.827	(9,60%)
2	Người mua trả tiền trước	4	0	(100%)
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.064	34	(96,80%)
4	Phải trả người lao động	133	0	(100%)
5	Chi phí phải trả	1.936	0	(100%)
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	743	523	(29,61%)
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.264	2.472	(24,26%)
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.610	7.498	62,65%
9	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	852	731	(14,20%)
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>24.395</b>	<b>23.293</b>	<b>(4,52%)</b>
1	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	24.395	23.293	(4,52%)
<b>Tổng cộng</b>		<b>43.447</b>	<b>40.377</b>	<b>(7,07%)</b>

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty

Tại thời điểm 31/12/2020, nợ ngắn hạn Công ty là 17.084 tỷ đồng, giảm 1,97 tỷ đồng (tương ứng giảm 10,33%) so với thời điểm cuối năm 2019. Nợ ngắn hạn Công ty giảm xuống chủ yếu do công ty thanh toán bớt các khoản phải trả người bán ngắn hạn, thanh toán các khoản thuế và các khoản phải nộp nhà nước.

Nợ dài hạn Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 23,29 tỷ đồng, giảm 1,1 tỷ đồng (tương ứng giảm 4,52%) so với thời điểm cuối năm 2019.

**8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

**Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	lần	0,41	0,31
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	0,39	0,29



<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,61	0,63
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,55	1,68
<b>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,64	-1,68
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15,42	-2,51
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,84	-0,96
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	9,98	-3,31
+ Lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần	%	67,88	-10,25
+ Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	25,00	3,24

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2020 của Công ty

**9. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng**

**Bảng 15: Danh sách thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, BKS và Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ (CP)			Tỷ lệ (%)
			Được ủy quyền đại diện phần vốn của SCIC tại doanh nghiệp	Cá nhân nắm giữ	TỔNG	
Hội đồng quản trị						
1	Huỳnh Văn Tiếp	Chủ tịch HĐQT	475.911		475.911	20,4%
2	Võ Trọng Phương	Thành viên HĐQT	475.911		475.911	20,4%
3	Lê Thị Nguyên Hồng	Thành viên HĐQT		71.187	71.187	3,05%
4	Hồ Ngọc Phụng	Thành viên HĐQT	237.956		237.956	10,2%
5	Đoàn Vãng	Thành viên HĐQT		38.064	38.064	1,63%
Ban kiểm soát						
1	Võ Thị	Trưởng				





	Hồng Niên	BKS				
2	Phạm Văn Khoa	Thành viên BKS				
3	Nguyễn Minh Hùng	Thành viên BKS		21.228	21.228	0,91%
<b>Ban Giám đốc</b>						
1	Võ Trọng Phương	Giám đốc	475.911		475.911	20,4%
2	Hồ Đăng Tịnh	Phó Giám đốc		15.372	15.372	0,66%
3	Đoàn Vâng	Phó Giám đốc		38.064	38.064	1,63%
<b>Kế toán trưởng</b>						
1	Hồ Ngọc Phụng	Kế toán trưởng	237.956		237.956	10,2%

**10. Tài sản****❖ Danh mục tài sản cố định tính đến ngày 31/12/2020****Bảng 16: Danh mục tài sản cố định của Công ty đến ngày 31/12/2020***Đơn vị: triệu đồng*

STT	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>75.671</b>	<b>59.028</b>	<b>78,01%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	50.339	46.782	92,93%
2	Máy móc thiết bị	1.855	1.669	89,97%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	23.446	10.556	45,02%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	31	21	67,74%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>35</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
<b>Tổng</b>		<b>75.706</b>	<b>59.028</b>	<b>77,97%</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty*



Giá trị còn lại trong danh mục tài sản Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 59,03 tỷ đồng. Trong đó, giá trị còn lại danh mục nhà cửa, vật kiến trúc là 46,78 tỷ đồng, chiếm 79,25% giá trị danh mục; Phương tiện vận tải, truyền dẫn là 10,56 tỷ đồng, chiếm 17,88% giá trị tài sản còn lại; Máy móc thiết bị là 1,67 tỷ đồng, chiếm 2,83% giá trị tài sản còn lại.

❖ **Tình hình sử dụng đất đai**

Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số CT10331 ngày 30/10/2017 cho Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi. Đồng thời, Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi cũng đã ký hợp đồng thuê đất số 137/HĐTD ngày 30/10/2017 với Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

- Diện tích đất thuê: 24.319,7 m<sup>2</sup>;
- Vị trí khu đất thuê: Phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;
- Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 26/08/2064
- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm
- Thời điểm tính tiền thuê đất: Kể từ ngày 26/08/2015 (căn cứ theo Hợp đồng thuê đất số 137/HĐTD ngày 30/10/2017)
- Tại Hợp đồng thuê đất số 137/HĐTD ngày 30/10/2017, Công ty được thuê đất 49 năm, thời gian ổn định giá thuê là 05 năm, kể từ ngày 26/8/2015. Tuy nhiên, tại Quyết định số 1143/QĐ-CT ngày 27/6/2019 của Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi, Công ty được miễn tiền thuê đất cụ thể như sau:

+ Miễn tiền thuê đất 2.746,5 m<sup>2</sup> thời hạn 02 năm, kể từ ngày 26/8/2015 đến 26/8/2017. Lý do miễn: miễn trong thời gian xây dựng cơ bản bến xe mới.

+ Miễn tiền thuê đất 21.573,2 m<sup>2</sup> thời hạn 49 năm, kể từ ngày 26/8/2015 đến 26/8/2064.

Lý do miễn: Miễn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

**11. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty**

**Bảng 17: Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Doanh thu (*)	39.454	21.690	-45,02%
Lợi nhuận trước thuế (*)	-645	-6.200	
Lợi nhuận sau thuế	-645	-6.200	
Vốn điều lệ	6.374,03	23.328,94	266,00%





Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	-1,63%	0,00%	
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	-10,12%	0,00%	
Tỷ lệ chia cổ tức	3,24%	0	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 21/06/2021 của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 30 tháng 09 năm 2021 bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết về việc thay đổi kế hoạch doanh thu lợi nhuận.

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 được xây dựng dựa trên kết quả khảo sát, dự báo tình hình kinh tế của đất nước đang tiếp tục chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ dịch bệnh Covid-19; riêng đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải thì tác động này là rất lớn ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu, lợi nhuận và các chi phí quản lý khác... Trong đó, một trong những yếu tố làm giảm doanh thu trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xe buýt của Công ty trong năm 2021 là việc Công ty không được trợ giá xe buýt từ nguồn ngân sách của tỉnh.

Do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 thời gian vừa qua, nên gần như trong quý 3, công ty không có hoạt động tạo ra doanh thu. Hoạt động vận tải khách hầu như tê liệt, dẫn đến các dịch vụ kèm theo như cung cấp xăng dầu, ki-ốt cũng ngừng.

Các công việc cần thực hiện trong năm 2021:

1. Khảo sát, đánh giá nhu cầu của hành khách trong lĩnh vực lưu thông bằng dịch vụ xe buýt công cộng tuyến số 12 thành phố Quảng Ngãi đi sân bay Chu Lai và ngược lại để xây dựng lại phương án giá vé xe buýt tuyến số 12 trên cơ sở Công ty không còn hỗ trợ giá từ UBND tỉnh Quảng Ngãi.
2. Tiết giảm các khoản chi phí một cách tối đa để giảm chi phí kinh doanh và cơ cấu lại lao động hợp lý để tăng hiệu quả công việc kinh doanh.
3. Tăng cường liên doanh, liên kết với các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến, các đơn vị ngoài tỉnh hợp tác hiệu quả trong lĩnh vực vận chuyển hành khách, mở thêm một số luồng tuyến mới, đặc biệt là các tuyến đi các tỉnh: Nghệ An, Hải Phòng, Quảng Ninh
4. Quản lý chặt chẽ các phương tiện hoạt động trên tuyến cố định từ Quảng Ngãi đi các tuyến theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải; kết nối vào dữ liệu với Tổng cục đường bộ Việt Nam để cập nhật thông tin, báo cáo kịp thời những phương tiện hoạt động trên tuyến cố định về phương tiện, chuyển/ngày, lượt hành khách ...
5. Triển khai thực hiện vận chuyển hành khách bằng xe buýt từ Thành phố Quảng Ngãi đi sân bay Chu Lai và ngược lại theo lịch trình bay của các Hãng hàng không nâng cao chất lượng phục vụ từ dịch vụ này; ngoài ra tăng cường khai thác các hoạt động tham quan du lịch trong và ngoài tỉnh cho Công ty



6. Tham gia đấu giá chuyển nhượng có thời hạn khai thác Bến xe Bình Sơn sau khi UBND tỉnh Quảng Ngãi có quyết định phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác cơ sở nhà đất: Nhà làm việc HTX Giao thông vận tải huyện Bình Sơn
7. Tiếp tục triển khai và hoàn thiện các hồ sơ pháp lý để thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại công ty
8. Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường, xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, an toàn an ninh trật tự.

Với Những khó khăn và thách thức đã được dự báo, Ban Điều hành Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021 như trên để đảm bảo các nguồn thu có sự tăng trưởng và sát với tình hình thực tế tại doanh nghiệp trong thời gian đến.

**Giải pháp tổ chức thực hiện:**

+ Sắp xếp lại lao động hợp lý, thực hiện việc luân phiên ngừng việc hưởng lương tối thiểu; tiết giảm các chi phí không cần thiết, tăng cường quản trị chi phí để giảm tối đa lỗ phát sinh;

+ Giảm lương của Ban điều hành, Trưởng Ban kiểm soát và người lao động theo kế hoạch tiền lương năm 2021, dự kiến khả năng chi trả được khoảng 80% lương 2021 đã duyệt;

+ Thanh toán tiền cổ tức năm 2020 cho SCIC và các cổ đông khác;

+ Ban điều hành công ty phải đề xuất đơn vị cho vay thực hiện cơ cấu lại các khoản nợ để giảm áp lực về vốn.

**12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**

(thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất, ...)

Không có.

**13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn**

Không có.



**VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

1. **Tên cổ phần chuyển nhượng:** Cổ phần Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi
2. **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
4. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 01 lô tương ứng với 1.189.778 cổ phần (chiếm tỷ lệ 51% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).
5. **Giá khởi điểm một cổ phần:** 13.800 đồng/cổ phần
6. **Giá khởi điểm 01 lô cổ phần:** 16.418.936.400 đồng / lô cổ phần
7. **Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm:**

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước được tính dựa trên các căn cứ sau:

- a. Căn cứ theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- b. Căn cứ Chứng thư thẩm định giá 02/TĐGTDN-CT ngày 20/09/2021 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Đà Nẵng và Báo cáo đề xuất giá khởi điểm chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi số 02/BC-TĐGTDN ngày 20/09/2021. Các phương pháp thẩm định giá được sử dụng là phương pháp tài sản và phương pháp chiết khấu dòng cổ tức.
- c. Căn cứ Quyết định số 2026/QĐ-ĐTKDV ngày 13/10/2021 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.

8. **Phương thức chuyển nhượng vốn:** Bán đấu giá công khai cả lô qua tổ chức trung gian là Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng, theo đó nhà đầu tư phải đăng ký mua ít nhất 01 lô tương ứng với toàn bộ số cổ phần chào bán (1.189.778 cổ phần).

9. **Tổ chức thực hiện đấu giá:**

**Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: (024) 3974 1771 - Fax: (0236) 3884 788

Website: [www.cts.vn](http://www.cts.vn)



**10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:** dự kiến trong năm 2021

**11. Lập và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo cả lô:**

Thực hiện theo quy định tại Quy chế bán đấu giá công khai cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.

**12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài:**

Trong các ngành nghề kinh doanh của Công ty đã đăng ký một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục 4, Luật Đầu tư 61/2020/QH14 và Phụ lục 3, Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương về việc công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu của nước ngoài đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện tra cứu theo Danh mục điều kiện đối với Nhà đầu tư nước ngoài, một số ngành của Công ty cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Căn cứ
1	Dịch vụ vận tải hành khách (thuê bao, hợp đồng, cưới hỏi, tham quan và du lịch);	Không hạn chế	Biểu Cam kết của Việt Nam trong WTO (ngành Dịch vụ vận tải hành khách bằng đường bộ)
2	Kinh doanh mua bán xăng dầu, nhớt các loại, vật tư trang thiết bị phục vụ chuyên ngành giao thông vận tải.	0%	Phụ lục 3 – Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013

Như vậy, mức tỷ lệ sở hữu đối với Nhà đầu tư nước ngoài áp dụng với Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi tối đa là: **0% vốn điều lệ**.

Theo đó, số lượng cổ phần tối đa có thể bán cho các nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phiếu để chuyển nhượng vốn của SCIC tại CTCP Bến xe Quảng Ngãi là: 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ CTCP Bến xe Quảng Ngãi.

**13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:** Không có.

**14. Các loại thuế có liên quan:**

❖ Đối với việc chuyển nhượng chứng khoán: Thực hiện theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 Hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh, hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.





- ❖ Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.
- ❖ Thuế Giá trị gia tăng (GTGT): Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ:
  - Thuế GTGT Vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt thuộc đối tượng không chịu thuế, thuế suất 10% đối với hoạt động vận tải, cho thuê mặt bằng và kinh doanh xăng dầu.
- ❖ Các loại Thuế khác và Lệ phí nộp theo quy định hiện hành.

15. Các thông tin khác: Không có

## VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích chuyển nhượng vốn cổ phần của SCIC tại Công ty nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phần. Việc chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông SCIC trong cơ cấu cổ đông của Công ty mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

**VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN****1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 - Fax: (84-24) 6278 0136

**2. Tổ chức có vốn của doanh nghiệp Nhà nước chuyển nhượng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỀN XE QUẢNG NGÃI**

Trụ sở chính: số 02 Trần Khánh Dư, phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, VN

Điện thoại: 055. 382 1964 – 382 4053

Fax: 055.3822 144

**3. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn và thực hiện đấu giá**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG (VietinBank Securities)**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Điện thoại: (024) 3974 1771 - Fax: (0236) 3884 788

**4. Tổ chức thẩm định giá**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH ĐÀ NẴNG**

Văn phòng chính: 426 Hoàng Diệu, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

ĐT: (0236) 3887531 – 3887532 - Fax: (0236) 3887628.

**5. Các Tổ chức kiểm toán**

**Tổ chức kiểm toán BCTC năm 2020**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**

Trụ sở chính: Lô 78 – 80, đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Đà Nẵng

ĐT: (84-236) 3 655 886 - Fax: (84-236) 3 655 887





## **IX. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Bản công bố thông tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng (VietinBank Securities) xây dựng một cách trung thực, hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi cung cấp.

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên ... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

VietinBank Securities và nhân viên của VietinBank Securities (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi cho SCIC, chính Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi và các khách hàng khác của VietinBank Securities và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.



Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

ĐẠI DIỆN

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Lê Song Lai

ĐẠI DIỆN

TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE QUẢNG NGÃI



GIÁM ĐỐC

Võ Trọng Phương

ĐẠI DIỆN

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM –  
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



Lê Diệu Thúy